

Số: 750/QĐ-ĐHTM

Hà Nội, ngày 4 tháng 12 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành chuẩn đầu ra ngành/chuyên ngành đào tạo
Quản lý kinh tế, Kế toán, Kinh doanh thương mại trình độ thạc sĩ**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI

Căn cứ Quyết định số 58/2010/QĐ-TTg ngày 22/09/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành “Điều lệ trường đại học”;

Căn cứ Thông tư số 10/2011/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 2 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ;

Căn cứ Công văn số 2196/BGDĐT-GDĐH ngày 22/4/2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn xây dựng và công bố chuẩn đầu ra ngành/chuyên ngành đào tạo;

Xét đề nghị của Ông Trưởng Phòng Quản lý khoa học,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Ban hành chuẩn đầu ra ngành, chuyên ngành đào tạo Quản lý kinh tế, Kế toán, Kinh doanh thương mại trình độ thạc sĩ của Trường Đại học Thương mại (có văn bản kèm theo).

Điều 2: Các khoa Kinh tế, Kế toán - Kiểm toán và Marketing rà soát các quy chế quản lý đào tạo trình độ thạc sĩ, nội dung cấu trúc tín chỉ các học phần, các quy định về đánh giá điểm đảm bảo các chuẩn đầu ra về kiến thức, kỹ năng và thái độ, hành vi của học viên tốt nghiệp ngành/chuyên ngành đào tạo Quản lý kinh tế, Kế toán, Kinh doanh thương mại của Trường;

Điều 3: Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. Các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./

Nơi nhận:

- Như điều 3
- Lưu trữ trường, p. QLKH



HIỆU TRƯỞNG

GS.TS. Đinh Văn Sơn

CHUẨN ĐẦU RA NGÀNH QUẢN LÝ KINH TẾ
CHUYÊN NGÀNH QUẢN LÝ KINH TẾ

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 150/QĐ-ĐHTM ngày 4 tháng 12 năm 2013
của Hiệu trưởng Trường Đại học Thương mại)*

1. Tên ngành/chuyên ngành đào tạo

Tiếng Việt: **Quản lý kinh tế**

Tiếng Anh: **Economic Management**

2. Trình độ đào tạo: Thạc sĩ

3. Yêu cầu về kiến thức

Với mục tiêu đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng cao về quản lý kinh tế, người được đào tạo ở trình độ thạc sĩ sẽ được trang bị những kiến thức chuyên sâu về quản lý kinh tế ở cả tầm vĩ mô và vi mô, bao gồm những kiến thức về quản lý, phân tích và dự báo kinh tế; hoạch định chính sách kinh tế - xã hội và kinh doanh; có kiến thức chuyên sâu về kinh tế và quản lý một số lĩnh vực như: Thương mại, tài chính, ngân hàng, chứng khoán, đầu tư; có tư duy phản biện; có kiến thức lý thuyết chuyên sâu để có thể phát triển kiến thức mới và tiếp tục nghiên cứu ở trình độ tiến sĩ.

4. Yêu cầu về kỹ năng

Có kỹ năng hoàn thành công việc phức tạp, không thường xuyên xảy ra, không có tính quy luật, khó dự báo; có kỹ năng nghiên cứu độc lập để phát triển và triển khai những mô hình và giải pháp mới trong quản lý kinh tế ở cả tầm vĩ mô và vi mô, đặc biệt là các kỹ năng:

- Kỹ năng phân tích và đánh giá tác động của môi trường kinh tế - xã hội đến các lĩnh vực hoạt động của nền kinh tế;

- Kỹ năng nghiên cứu, phân tích và dự báo kinh tế; kỹ năng phân tích, hoạch định, tổ chức và quản lý chính sách kinh tế ở các cấp độ khác nhau của nền kinh tế và tại doanh nghiệp;

- Kỹ năng sử dụng các phương pháp định lượng và định tính trong phân tích các vấn đề kinh tế và quản lý kinh tế.

Đạt trình độ ngoại ngữ tiếng Anh theo chuẩn B1 Châu Âu, có khả năng hiểu và diễn đạt bằng ngoại ngữ các báo cáo, tình huống công việc thuộc lĩnh vực chuyên môn đào tạo.

5. Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

Có năng lực phát hiện và giải quyết các vấn đề thuộc lĩnh vực quản lý kinh tế và đề xuất những sáng kiến có giá trị; có khả năng tự định hướng phát triển năng lực cá nhân, thích nghi với môi trường làm việc có tính cạnh tranh cao và năng lực dẫn dắt chuyên môn; đưa ra được những kết luận mang tính chuyên gia về các vấn đề phức tạp của chuyên môn, nghiệp vụ; bảo vệ và chịu trách nhiệm về những kết luận chuyên môn;

có khả năng xây dựng, thẩm định kế hoạch; có năng lực phát huy trí tuệ tập thể trong quản lý và hoạt động chuyên môn; có khả năng nhận định đánh giá và quyết định phương hướng phát triển nhiệm vụ công việc được giao; có khả năng dẫn dắt chuyên môn để xử lý những vấn đề lớn.

6. Yêu cầu về thái độ

Người học sau khi tốt nghiệp phải đạt được các chuẩn về thái độ, hành vi sau:

- Có phẩm chất đạo đức tốt; có hiểu biết, sống và làm việc theo pháp luật; có trách nhiệm công dân; có bản lĩnh chính trị vững vàng và ý thức nghề nghiệp cao.

- Có ý thức cộng đồng; tích cực phát hiện và tham gia giải quyết những vấn đề mà thực tiễn kinh tế của doanh nghiệp cũng như của nền kinh tế Việt Nam đặt ra.

- Khả năng tự lập, chủ động trong học tập và nghiên cứu; có khả năng cập nhật kiến thức, sáng tạo trong công việc.

- Tác phong làm việc khoa học và chuyên nghiệp, tư duy năng động, coi trọng hiệu quả công việc; có năng lực làm việc độc lập và thích ứng với môi trường có nhiều áp lực của cạnh tranh, hội nhập và phát triển.

7. Vị trí việc làm của người học sau khi tốt nghiệp

Người học tốt nghiệp và đạt chuẩn đầu ra chuyên ngành quản lý kinh tế ở trình độ thạc sĩ của Trường Đại học Thương mại có thể làm việc tại các bộ phận, cơ quan sau:

7.1. Làm việc phù hợp và tốt tại các bộ phận sau:

Tại các cơ quan quản lý nhà nước về kinh tế các cấp:

- Bộ phận hoạch định, tổ chức và kiểm tra thực hiện chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế vĩ mô;

- Bộ phận hoạch định, tổ chức thực thi, kiểm tra, giám sát và phân tích, đánh giá thực thi chính sách về kinh tế, thương mại, đầu tư, môi trường...

- Bộ phận đăng ký kinh doanh, quản lý thị trường, theo dõi và giám sát hoạt động kinh tế của doanh nghiệp theo địa bàn và ngành hàng;

Tại các doanh nghiệp và tổ chức kinh tế:

- Bộ phận hoạch định chiến lược, kế hoạch, chính sách kinh doanh và thị trường của doanh nghiệp;

- Bộ phận triển khai thực hiện, kiểm tra, giám sát các hoạt động kinh tế, tài chính, đầu tư và bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ của doanh nghiệp;

- Bộ phận phân tích các hoạt động kinh tế, quản lý sử dụng các nguồn lực và thông tin, tư vấn quản lý doanh nghiệp;

7.2. Các cơ quan và doanh nghiệp có khả năng và cơ hội việc làm phù hợp:

- Các bộ phận của các cơ quan quản lý nhà nước khác có liên quan tới quản lý kinh tế của các bộ, ngành ở TW, các sở ngành ở địa phương; các tổ chức quốc tế có liên quan đến kinh tế và quản lý kinh tế.

- Các tổ chức kinh tế khác không phải là doanh nghiệp; các viện nghiên cứu và cơ sở đào tạo về kinh tế và quản lý kinh tế; các trung tâm nghiên cứu và tư vấn về kinh tế và

quản lý kinh tế; tự thành lập doanh nghiệp hoặc tổ chức kinh tế theo qui định của pháp luật.

8. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp

Trên nền tảng các kiến thức và kỹ năng đã được trang bị, người học sau khi tốt nghiệp có khả năng tiếp tục học tập ở trình độ tiến sĩ ở trong nước và các cơ sở đào tạo nước ngoài.

9. Các chương trình, tài liệu chuẩn đầu ra đã tham khảo

9.1. Các chương trình, tài liệu trong nước

1) Bộ Giáo dục & Đào tạo (2010), Hướng dẫn xây dựng và công bố chuẩn đầu ra ngành đào tạo, Hướng dẫn số 2196/BGDĐT-GDĐH ngày 22/04/2010.

2) Quốc hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam (2012), *Luật Giáo dục đại học*.

3) Trường Đại học Thương mại (2012), *Chương trình đào tạo theo hệ thống tín chỉ chuyên ngành quản lý kinh tế* trình độ đào tạo thạc sĩ, Ban hành kèm theo Quyết định số 227/QĐ-ĐHTM ngày 09 tháng 04 năm 2012.

4) Trường Đại học Thương mại (2013), *Chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ chuyên ngành quản lý kinh tế*, Ban hành kèm theo Quyết định số 15/QĐ-ĐHTM ngày 22 tháng 03 Năm 2013.

5) Chuẩn đầu ra trình độ đại học các trường: Trường Đại học Thương mại, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân; Trường Đại học Kinh tế TP.HCM.

9.1. Các chương trình, tài liệu nước ngoài

6) E.F. Crawley, J. Malmqvist, S. Östund, D. Brodeur (2007), *Rethinking Engineering Education: The CDIO Approach*, Springer - Verlag, New York.

7) *CDIO Introductory Workshop Handbook*, 09/2009 (www.cdiofallmeeting2009.fi/materials).

8) Bộ Tiêu chuẩn AUN (ASEAN University Network); Chuẩn đầu ra, trường Đại học Kentucky - Hoa Kỳ; Chuẩn đầu ra, trường Đại học Sydney - Úc.

Chuẩn đầu ra đã được thông qua Hội đồng khoa ngày 12 tháng 11 năm 2013

HIỆU TRƯỞNG



GS, TS Đinh Văn Sơn

CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG KHOA



PGS, TS Hà Văn Sự

**CHUẨN ĐẦU RA NGÀNH KẾ TOÁN
CHUYÊN NGÀNH KẾ TOÁN**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 100/QĐ-ĐHTM ngày 4 tháng 12 năm 2013
của Hiệu trưởng Trường Đại học Thương mại)*

1. Tên ngành/chuyên ngành đào tạo: Kế toán

Tiếng Việt: **Kế toán**

Tiếng Anh: **Accounting**

2. Trình độ đào tạo: Thạc sĩ

3. Yêu cầu về kiến thức

Học viên tốt nghiệp chuyên ngành Kế toán doanh nghiệp trình độ Thạc sĩ ngành Kế toán của Trường Đại học Thương mại đạt chuẩn về kiến thức giáo dục sau đại học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, nắm vững nguyên lý, quy luật tự nhiên - xã hội. Có đủ kiến thức về lý luận chính trị, kinh tế xã hội và kiến thức của ngành và chuyên ngành đào tạo, cụ thể như sau:

- Đảm bảo nền kiến thức giáo dục về lý luận chính trị theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo đối với ngành kế toán, bao gồm: Triết học, Phương pháp nghiên cứu khoa học;

- Có kiến thức cơ sở ngành: Kinh tế học tiền tệ, ngân hàng, thị trường tài chính, Quản lý nhà nước về kinh tế; Luật kinh tế nâng cao, Thương mại và đầu tư quốc tế...

- Nắm vững kiến thức căn bản và hiện đại về ngành kế toán: Tổng luận về kế toán, Kế toán tài chính nâng cao, Kế toán quản trị nâng cao, Kiểm toán Báo cáo tài chính nâng cao, Kế toán tái cấu trúc doanh nghiệp, Phân tích tài chính doanh nghiệp.

- Có kiến thức bổ trợ và phát triển sang các ngành đào tạo khác của trường thuộc khối ngành kinh tế, kinh doanh và quản lý: Tài chính công nâng cao, Quản trị tài chính nâng cao.

4. Yêu cầu về kỹ năng

Sinh viên tốt nghiệp đạt chuẩn các kỹ năng chung căn bản của ngành và kỹ năng chuyên sâu của chuyên ngành kế toán:

- Có khả năng tổ chức và thực hiện công tác kế toán, kiểm toán tại các doanh nghiệp; có kỹ năng xây dựng và đề xuất các chính sách về kế toán ở các cấp, các ngành; có kỹ năng tổ chức ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác kế toán.

- Có khả năng tổ chức, thiết lập, triển khai, thực hiện và vận dụng chế độ kế toán thông qua việc vận dụng hệ thống chứng từ kế toán, hệ thống tài khoản kế toán, hệ thống sổ sách kế toán, hệ thống báo cáo tài chính của doanh nghiệp;

- Có khả năng tổ chức lập và phân tích báo cáo tài chính, lập các quyết toán thuế;

- Có khả năng cập nhật, xử lý, phân tích, đánh giá số liệu và tham mưu về lĩnh vực

kinh tế như: kế toán, kiểm toán, tài chính ngân hàng cho Ban lãnh đạo doanh nghiệp; các cơ quan quản lý nhà nước và các tổ chức kinh tế xã hội khác.

- Có tư duy logic, sáng tạo; dám nghĩ, dám làm; chủ động thực hiện nhiệm vụ được giao. Có khả năng làm việc độc lập, làm việc theo nhóm, xây dựng và phát triển mối quan hệ với tập thể, các đối tác. Biết tổ chức và điều hành hoạt động nhóm làm việc hiệu quả sẵn sàng hợp tác trong công việc và thiết lập các mối quan hệ công việc với đồng nghiệp, khách hàng.

- Biết xây dựng kế hoạch và sử dụng thời gian, các nguồn lực. Biết lựa chọn những công việc cần ưu tiên và khả năng tổ chức thực hiện một cách khoa học, hiệu quả.

- Biết lắng nghe, thảo luận, thuyết phục, tôn trọng, trợ giúp, chia sẻ, chung sức với các thành viên trong và ngoài đơn vị.

- Biết sử dụng tổng hợp các kỹ năng trong giao tiếp như: Lắng nghe, đàm phán, đặt câu hỏi, thuyết trình, xử lý các phản hồi của khách hàng và giao tiếp qua điện thoại.

- Biết kết hợp giữa kỹ năng “cứng” và kỹ năng “mềm” trong giải quyết công việc được giao đạt hiệu quả cao.

- Kỹ năng ngoại ngữ: Có khả năng ngoại ngữ nói chung và ngoại ngữ chuyên ngành nói riêng tương đương bậc B1 Khung tham chiếu Châu Âu do Bộ Giáo dục & Đào tạo qui định.

- Kỹ năng tin học : Có khả năng soạn thảo văn bản và các phần mềm kế toán để vận dụng trong thực tế công tác kế toán, kiểm toán, phân tích

5. Yêu cầu về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

Có năng lực phát hiện và giải quyết các vấn đề thuộc chuyên môn kế toán kiểm toán; đề xuất những sáng kiến có giá trị; có khả năng tự định hướng phát triển năng lực cá nhân, thích nghi với môi trường làm việc có tính cạnh tranh cao và năng lực dẫn dắt chuyên môn; đưa ra được những kết luận mang tính chuyên gia về các vấn đề phức tạp của chuyên môn, nghiệp vụ; bảo vệ và chịu trách nhiệm về những kết luận chuyên môn; có khả năng xây dựng, thẩm định các nội dung về tổ chức công tác kế toán và kiểm toán; có năng lực phát huy trí tuệ tập thể trong quản lý và hoạt động chuyên môn; có khả năng nhận định đánh giá và quyết định phương hướng phát triển nhiệm vụ công việc được giao; có khả năng dẫn dắt chuyên môn để xử lý những vấn đề lớn có liên quan đến kế toán kiểm toán.

6. Yêu cầu về thái độ

Học viên sau khi tốt nghiệp phải đạt được các chuẩn về thái độ, hành vi sau:

- Chấp hành tốt chủ trương, đường lối chính sách của Đảng, Nhà nước.
- Quan điểm chính trị vững vàng, có khả năng tiếp thu và bảo vệ quan điểm.
- Biết xử lý hài hoà lợi ích cá nhân, tập thể- tổ chức và quốc gia.
- Tinh thần trách nhiệm cao, trung thực, có ý thức tổ chức kỷ luật, tuân thủ các quy định đặc thù của nghề nghiệp.
- Đáp ứng các yêu cầu đạo đức cá nhân và đạo đức nghề nghiệp.

7. Vị trí làm việc của người học sau khi tốt nghiệp

Học viên tốt nghiệp và đạt chuẩn đầu ra Thạc sĩ ngành kế toán của Trường Đại

học Thương mại có thể làm việc tại bộ phận, doanh nghiệp như sau:

7.1. Làm việc phù hợp và tốt tại các loại hình đơn vị sau

- Doanh nghiệp thuộc lĩnh vực sản xuất, kinh doanh
- Doanh nghiệp kiểm toán
- Cơ quan nghiên cứu, đào tạo.

7.2. Các loại hình và tổ chức doanh nghiệp có khả năng và cơ hội làm việc phù hợp

- Tổ chức tài chính
- Cơ quan quản lý Nhà nước

8. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường

Trên nền tảng các kiến thức và kỹ năng đã được trang bị, sinh viên sau khi tốt nghiệp có khả năng:

- Có khả năng học tập, nghiên cứu ở trình độ tiến sĩ trong và ngoài nước cùng ngành đào tạo hoặc ngành đào tạo gần đáp ứng nhu cầu phát triển nghề nghiệp.
- Có khả năng tiếp cận với quy định, quy trình công việc cụ thể đối với các vị trí được đảm nhận.
- Có khả năng học tập, nghiên cứu và thực hiện các hoạt động để phát triển thành các nhà quản lý ở các cấp khác nhau

9. Các chương trình, tài liệu, chuẩn đầu ra quốc tế đã tham khảo

9.1. Các chương trình, tài liệu, chuẩn đầu ra trong nước

Chương trình giáo dục và chuẩn đầu ra ngành Kế toán của Đại học Kinh tế quốc dân, Học viện Tài chính, Đại học Kinh tế thành phố Hồ Chí Minh


9.2. Các chương trình, tài liệu, chuẩn đầu ra nước ngoài

Hướng dẫn xây dựng chuẩn đầu ra (learning outcomes): Bologna Process, CDIO, Birmingham, Berlin School of Economics and Laws, UK Standard for Professional Engineering Competence, ...

Chuẩn đầu ra đã được thông qua Hội đồng khoa ngày 12 tháng 11 năm 2013


HIỆU TRƯỞNG

GS. TS. Đinh Văn Sơn

CHỦ TỊCH HDB KHOA

PGS. TS. Nguyễn Phú Giang

CHUẨN ĐẦU RA NGÀNH KINH DOANH THƯƠNG MẠI
CHUYÊN NGÀNH KINH DOANH THƯƠNG MẠI

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 10/QĐ-ĐHTM ngày 4 tháng 12 năm 2013
của Hiệu trưởng Trường Đại học Thương mại)*

1. Tên Chương trình đào tạo

Tên tiếng Việt: **Kinh doanh thương mại**

Tên tiếng Anh: **Commercial business**

2. Trình độ đào tạo: Thạc sĩ

3. Yêu cầu về kiến thức

Khóa được thiết kế để cung cấp người học nền tảng vững chắc về kiến thức kinh doanh thương mại, kỹ năng và thái độ để hỗ trợ cho công tác quản lý kinh doanh, ở các loại hình tổ chức khác nhau nhà nước, tư nhân, các tổ chức phi lợi nhuận và các tổ chức công cộng. Người học tốt nghiệp của Thạc sĩ Kinh doanh thương mại :

- Nắm vững và hiểu các phương pháp luận

- Nắm vững và hiểu tác động tiềm ẩn của các điều kiện và sự kiện môi trường trong và ngoài nước đối với quản lý chiến lược và các hoạt động kinh doanh thương mại của các tổ chức

- Có các kiến thức và hiểu biết về các lĩnh vực then chốt với kinh doanh thương mại bao gồm: kinh tế, quản lý, chiến lược, thị trường và kinh doanh, quản lý nguồn nhân lực và marketing, quan hệ khách hàng và các kiến thức và hiểu biết về các kỹ năng khác nhau trong việc ra quyết định và quản lý hoạt động kinh doanh thương mại của các tổ chức và ngành.

- Hiểu và nắm vững thực hành quản lý chiến lược và kinh doanh hiện đại tương thích với sự phát triển bền vững, các hành vi có đạo đức và quan hệ với lao động hiệu quả của tổ chức và ngành.

- Hiểu và nắm vững các kỹ thuật quản lý và các kỹ năng phân tích thích hợp cho các vấn đề kinh doanh thương mại của các tổ chức và ngành.

- Hiểu và nắm vững các phương pháp nghiên cứu hữu ích trong việc tiến hành các dự án nghiên cứu và nắm vững các lợi thế và hạn chế của chúng.

4. Yêu cầu về kỹ năng

- Nghiên cứu và phân tích các thông tin và các vấn đề phức tạp để hỗ trợ các quyết định kinh doanh thương mại, kỹ năng nghiên cứu nhận biết và phân tích tác động tiềm ẩn của môi trường, các điều kiện và sự kiện kinh tế toàn cầu, khu vực, quốc

gia theo diễn biến theo qui luật hoặc đột biến,

- Quản lý tổng hợp phát triển chuyên môn trong tư duy chiến lược, phân tích có tính phân biện đa chiều, đánh giá có tính phê phán các phát hiện nghiên cứu nhằm giải quyết các vấn đề liên quan đến kinh doanh thương mại của ngành và tổ chức;

- Phát triển, thực hiện đánh giá các kế hoạch kinh doanh nói chung và kinh doanh thương mại nói riêng.

- Ra quyết định trong điều kiện kinh doanh bất ổn / không chắc chắn

- Phát hiện, nghiên cứu phân tích, từ đó phát triển và thử nghiệm những giải pháp mới cho các vấn đề khó khăn của tổ chức và ngành trong kinh doanh thương mại.

- Làm việc độc lập và làm việc theo nhóm để tiến hành nghiên cứu kinh doanh

- Tương tác hiệu quả với những người khác để làm việc và hoàn thành nhiệm vụ hướng tới đạt được kết quả chung.

- Tự học, tự nghiên cứu, kỹ năng vận dụng các phương pháp nghiên cứu khác nhau để thực hiện các dự án nghiên cứu của ngành và của tổ chức.

- Giao tiếp và trình bày rõ ràng và lưu loát các vấn đề có liên quan dưới dạng văn bản và truyền khẩu.

- Kỹ năng tin học: Vận dụng các phần mềm tin học ứng dụng trong nghiên cứu khoa học để giải quyết các vấn đề trong kinh doanh và quản trị.

- Kỹ năng ngoại ngữ: Có Trình độ tiếng Anh theo chuẩn B1 Châu Âu; có thể hiểu được một báo cáo hay bài phát biểu về hầu hết các chủ đề trong công việc liên quan đến ngành quản trị kinh doanh; có thể diễn đạt bằng Tiếng Anh trong hầu hết các tình huống chuyên môn thông thường; có thể viết báo cáo liên quan đến công việc chuyên môn; có thể trình bày rõ ràng các ý kiến và phản biện một vấn đề kỹ thuật bằng Tiếng Anh.

5. Yêu cầu về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

Người học tốt nghiệp chương trình thạc sĩ Kinh doanh Thương mại có các năng lực và trách nhiệm sau:

- Năng lực tư duy: có tư duy khoa học, tư duy chiến lược, tư duy phân biện, có khả năng lập luận, có kỹ năng xử lý tình huống và giải quyết vấn đề, có năng lực sáng tạo, đổi mới trong thực tiễn công việc.

- Có năng lực phát hiện và giải quyết các vấn đề thuộc chuyên môn đào tạo và đề xuất những sáng kiến có giá trị;

- Có năng lực tự định hướng phát triển năng lực cá nhân, thích nghi với môi trường làm việc có tính cạnh tranh cao và năng lực dẫn dắt chuyên môn;

- Có năng lực đưa ra được những kết luận mang tính chuyên gia về các vấn đề phức tạp của chuyên môn, nghiệp vụ;

- Có năng lực bảo vệ và chịu trách nhiệm về những kết luận chuyên môn;

- Có năng lực nhận định đánh giá và quyết định phương hướng phát triển nhiệm

vụ công việc được giao; có khả năng dẫn dắt chuyên môn để xử lý những vấn đề lớn của doanh nghiệp và của ngành.

6. Yêu cầu về thái độ:

Người học tốt nghiệp chương trình thạc sĩ Kinh doanh Thương mại:

- Có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp như tôn trọng luật pháp, có kỷ luật trong công việc và các hoạt động chuyên môn.

- Có trách nhiệm xã hội trong công việc và nghiên cứu, tinh thần trách nhiệm cao trong công việc và với cộng đồng có tinh thần phục vụ cộng đồng,

- Có tinh thần hợp tác trong công việc, có quan hệ đúng mực với đối tác, có quan hệ tốt với đồng nghiệp

- Có bản lĩnh, dám nghĩ dám làm, có trách nhiệm với bản thân, công việc, nghề nghiệp và xã hội;

- Có ý thức kỷ luật và trách nhiệm cao và tác phong chuyên nghiệp.

- Trung thực, khách quan, năng động và sáng tạo.

7. Vị trí việc làm của người học sau khi tốt nghiệp:

Người học tốt nghiệp chương trình có thể đảm nhiệm vị trí lãnh đạo, quản lý cấp cao và cấp trung tại các doanh nghiệp tại các công ty vừa và nhỏ đến các tập đoàn lớn trong và ngoài nước.

- Lãnh đạo, quản lý cấp cao và cấp trung, chuyên viên, chuyên gia trong lĩnh vực kinh doanh thương mại, quản lý và kinh tế ở các doanh nghiệp/ đơn vị/ tổ chức kinh tế - xã hội, các đơn vị và cơ quan quản lý nhà nước có liên quan...

- Làm chuyên gia tham mưu cho lãnh đạo trong kinh doanh, cán bộ nguồn về quản lý kinh doanh của các doanh nghiệp, thuộc mọi thành phần kinh tế, các tổ chức phi lợi nhuận, ban quản lý các dự án đầu tư, các dự án phát triển kinh tế - xã hội...

- Khả năng khởi sự kinh doanh và tự tạo lập doanh nghiệp, tìm kiếm cơ hội kinh doanh riêng cho bản thân.

- Cán bộ giảng dạy, cán bộ nghiên cứu khoa học ở các cơ sở/ tổ chức giáo dục, và viện/ đơn vị nghiên cứu liên quan đến lĩnh vực kinh doanh thương mại, quản lý và kinh tế.

- Cán bộ nghiên cứu tại các viện nghiên cứu, các tổ chức quốc tế trong lĩnh vực kinh doanh thương mại, quản lý và kinh tế.

8. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường:

Trên nền tảng các kiến thức và kỹ năng đã được trang bị, học viên sau khi tốt nghiệp có khả năng:

- Có khả năng nâng cao trình độ qua các chương trình đào tạo, bồi dưỡng trong và ngoài nước đúng ngành, ngành gần và ngành phù hợp để đạt trình độ, bằng cấp cao hơn ở tất cả các bậc đào tạo theo tiêu chuẩn trong nước và quốc tế; Cụ thể tiếp tục học tập ở bậc cao hơn (tiến sĩ) và có điều kiện liên thông sang các ngành đào tạo khác ở bậc thạc sĩ;

- Tự nghiên cứu, học tập, bổ sung các tri thức và kỹ năng còn thiếu nhằm đáp ứng với yêu cầu của vị trí công tác và quy hoạch phát triển nhân sự ở đơn vị công tác.
- Có thể khả năng tự phát triển kiến thức mới qua tiếp tục tự học tập, nghiên cứu để không ngừng nâng cao trình độ.

9. Các chương trình, tài liệu quốc tế mà nhà trường tham khảo.

9.1. Các chương trình, tài liệu trong nước

1. Bộ Giáo dục & Đào tạo (2010), Hướng dẫn xây dựng và công bố chuẩn đầu ra ngành đào tạo, Hướng dẫn số 2196/BGDĐT-GDDH ngày 22/04/2010.
2. Quốc hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam (2012), Luật Giáo dục đại học.
4. Chuẩn đầu ra trình độ thạc sĩ "Quản trị kinh doanh" Học viên nông nghiệp Việt Nam,
5. Chuẩn đầu ra trình độ thạc sĩ "Quản trị kinh doanh" và của Viện Kinh tế và Quản lý - Trường Đại học Bách khoa Hà Nội.

9.2. Các chương trình, tài liệu nước ngoài

6. Chuẩn đầu ra của chương trình "Master of Business" của trường đại học UTS, của Australia
7. Chuẩn đầu ra của chương trình "Master of Business" trường đại học Swinburn của Australia
8. Chuẩn đầu ra của chương trình "Master of Business" trường đại học Flinder của Australia

Chuẩn đầu ra đã được thông qua Hội đồng khoa ngày 12 tháng 11 năm 2013



HIỆU TRƯỞNG

GS, TS Đinh Văn Sơn

CHỦ TỊCH HỖ KHOA

PGS, TS Phan Thị Thu Hoài